

Bản án số: 23 /2020/HS-ST

Ngày: 17-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Hồng Kiệt.

Bà Bùi Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Bảo N, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Long T, xã Long K, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn G, sinh năm 1968 và con bà Phạm Thùy T, sinh năm 1970; Có vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1996 (chết) và có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thị O, sinh năm 1996 (chết).

Cư trú: Xã Đức T, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị O:

1/. Nguyễn Thị X, sinh năm 1968.

Cư trú: T, xã Măng T, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện ủy quyền của Nguyễn Thị X là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (có mặt).

Cư trú: T, xã Măng T, huyện Tánh L, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Đoàn Thị Trúc L, sinh năm 1986 (có mặt).

2/. Đoàn Hữu C, sinh năm 1988 (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp Cà T, xã Thanh A, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương.

3/. Huỳnh Hà Hoàng Y, sinh năm 1983 (có mặt).

Cư trú: Số 80, đường Tân H, phường 13, quận Tân B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

4/. Lý Tấn T, sinh năm 1972 (có mặt).

Cư trú: Số 158, đường Lê Văn L, phường Tân H, quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 23-2-020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61 chở phía sau bị hại Nguyễn Thị O, chạy trên đường ĐT842 hướng từ chợ Giồng Găng về Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Tân Hồng. Khi xe chạy đến gần trụ điện số 373HN/323 thuộc ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng thì bị cáo nhìn thấy xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C-363.16 do anh Đoàn Hữu C điều khiển chở theo chị Đoàn Thị Trúc L đang chạy cùng chiều phía trước, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau. Lúc này anh C nhìn thấy phía trước khoảng cách từ 20 mét đến 30 mét có một chiếc xe mô tô đang đậu trên lề đường nên anh C giảm tốc độ phanh (thắng) lại để nhường đường cho xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58 do anh Lý Tấn T điều khiển chạy ngược chiều. Khi anh C phanh (thắng) giảm tốc độ để xe chạy chậm lại, thì xe mô tô do bị cáo điều khiển chỉ cách xe anh C khoảng 05 mét đến 06 mét và xe bị cáo chạm vào phía sau đuôi xe ô tô bán tải làm bị cáo cùng bị hại té ngã xuống đường, bị hại bị văng sang phần đường bên trái và bị xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58 do anh Lý Tấn T điều khiển đang chạy bên phải theo chiều đi của mình cán qua người làm bị hại tử vong tại chỗ.

Vật chứng của vụ án thu giữ được:

- 01 xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại SOLATI, màu trắng, dung tích xi lanh 2497cm³, số

khung 37RPKB001817, số máy J719558D4CB do chị Huỳnh Hà Hoàng Y đứng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị Y quản lý.

- 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C-363.16, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu xanh, dung tích xi lanh 2.198cm³, số khung MNCLMFF80KW901242, số máy P4AT2704631 do chị Đoàn Thị Trúc L đứng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị L quản lý.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61, nhãn hiệu HONDA, số loại: WINNER, màu xanh-trắng, dung tích xi lanh 149 cm³, số khung 2602GY093103, số máy KC26E1128842 do chị Nguyễn Thị O đứng tên giấy đăng ký xe.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, ngày 23-02-2020 thể hiện như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ nằm trên đường tỉnh lộ ĐT842, mặt đường thẳng được kết cấu bằng bê tông nhựa, có vạch kẻ đường dạng đứt quãng, xe lưu thông hai chiều, tầm nhìn không bị che khuất, tại nơi xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, mặt đường khô ráo rộng 06 mét.

Điểm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61 và xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C-363.16, từ tâm điểm va chạm đo vào lề bên phải theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Phước đi Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, theo hướng xe của bị cáo chở theo bị hại là 1,75 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 181/TTh-TTPY ngày 23-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1996 bị đa chấn thương, trong đó chấn thương ngực - bụng kín làm vỡ phôi, đứt động mạch chủ tim, vỡ gan là nguyên nhân tử vong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 03-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát số 86B7- 321.61, nhãn hiệu HONDA bị hư hỏng, có giá trị: 2.122.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG ngày 09-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát số 61C-363.16, nhãn hiệu FORD bị hư hỏng, có giá trị: 7.959.830 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 09-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI bị hư hỏng, có giá trị: 4.059.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Bảo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại

bà Nguyễn Thị X ủy quyền cho anh Nguyễn Văn T có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTH ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Phạm Bảo N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Bảo N thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn T là người đại theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo. Đồng ý giao xe mô tô biển kiểm soát số 86 B7- 321.61 cho bị cáo N quản lý sử dụng, vì xe này của vợ chồng N.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Bảo N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Bảo N mức án tù: 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường trách nhiệm về dân sự đối với bị cáo, nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối 01 xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại SOLATI, màu trắng, dung tích xi lanh 2497cm³, số khung 37RPKB001817, số máy J719558D4CB do chị Huỳnh Hà Hoàng Y đứng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị Y quản lý là phù hợp, nên không xem xét xử lý.

Đối 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C-363.16, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu xanh, dung tích xi lanh 2.198cm³, số khung MNCLMFF80KW901242, số máy P4AT2704631 do chị Đoàn Thị Trúc L

đúng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị L quản lý là phù hợp, nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61, nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER, màu xanh-trắng, dung tích xi lanh 149 cm³, số khung 2602GY093103, số máy KC26E1128842 do bị hại là chị Nguyễn Thị O đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng do bị cáo và bị hại là vợ chồng và cùng mua, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn T cũng không tranh chấp, thống nhất giao xe cho bị cáo quản lý, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo quản lý là phù hợp.

Đối với việc anh Lý Tấn T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58 chạy bên phải theo chiều đi của mình, do bị cáo điều khiển mô tô chở bị hại ngồi phía sau va chạm vào phía sau đuôi xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C- 363.16 do anh Đoàn Hữu C điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước làm bị hại té ngã văng sang phần đường của xe ô tô biển kiểm soát số 51B-286.58 do anh Lý Tấn T điều khiển dẫn đến cán qua người làm bị hại tử vong đây là sự kiện bất ngờ, nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Huỳnh Hà Hoàng Y chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại SOLATI có đến gia đình của bị hại Nguyễn Thị O thăm hỏi và hỗ trợ mai táng số tiền 20.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của chị Y, nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo; người đại diện ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại; các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người tham gia tố tụng khác và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận vào khoảng 12 giờ ngày 23-02-2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 86B7- 321.61 chở phía sau bị hại (là vợ của bị cáo) chạy trên đường ĐT842 hướng từ chợ Giồng Găng về Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, bị cáo điều khiển xe chở vợ không giữ khoảng cách an toàn gây ra tai nạn giao thông, làm (vợ) là bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

[3] Khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, tuy hành vi của bị cáo xuất phát từ lỗi vô ý nhưng hậu quả do hành vi vi phạm mà bị cáo gây ra đã làm cho bị hại là chị O tử vong. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật trên quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến an toàn công cộng, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại và cũng cho chính bản thân bị cáo, vì bị hại là vợ của bị cáo, gây lo lắng cho nhiều người khi tham gia giao thông, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị hại chính là vợ của bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị X ủy quyền cho anh Nguyễn Văn T có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Vậy nên Hội đồng xét xử nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nước ta.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời cũng thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự nước ta và bị hại lại là vợ của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Tuy nhiên theo các tài liệu,

chứng cứ trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung nên, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Đối 01 xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại SOLATI, màu trắng, dung tích xi lanh 2497cm³, số khung 37RPKB001817, số máy J719558D4CB do chị Huỳnh Hà Hoàng Y đứng tên giấy đăng ký xe. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị Y quản lý là phù hợp, nên không xem xét xử lý.

Đối 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C-363.16, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu xanh, dung tích xi lanh 2.198cm³, số khung MNCLMFF80KW901242, số máy P4AT2704631 do chị Đoàn Thị Trúc L đứng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng xử lý trả lại cho chị L quản lý là phù hợp, nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61, nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER, màu xanh-trắng, dung tích xi lanh: 149 cm³, số khung 2602GY093103, số máy KC26E1128842 do chị Nguyễn Thị O đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng do bị cáo và bị hại là vợ chồng và cùng mua, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị X ủy quyền cho anh Nguyễn Văn T cũng không tranh chấp, thống nhất giao xe cho bị cáo quản lý, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo quản lý là phù hợp.

Đối với việc anh Lý Tấn T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58 chạy bên phải theo chiều đi của mình, do bị cáo điều khiển mô tô chở bị hại ngồi phía sau va chạm vào phía sau đuôi xe ô tô bán tải biển kiểm soát số 61C- 363.16 do anh Đoàn Hữu C điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước làm bị hại té ngã văng sang phần đường của xe ô tô biển kiểm soát số 51B-286.58 do anh Lý Tấn T điều khiển dẫn đến cán qua người làm bị hại tử vong đây là sự kiện bất ngờ, nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Huỳnh Hà Hoàng Y chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát số 51B-286.58, nhãn hiệu HUYNDAI, số loại SOLATI có đến gia đình của bị hại thăm hỏi và hỗ trợ mai táng số tiền 20.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của chị Y, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Bảo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Bảo N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Bảo N 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày án sơ thẩm tuyên (ngày 17-12-2020).

Giao bị cáo Phạm Bảo N cho Ủy ban nhân dân xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Bảo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phạm Bảo N 01 xe mô tô biển kiểm soát số 86B7-321.61, nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER, màu xanh-trắng, dung tích xi lanh 149 cm³, số khung 2602GY093103, số máy KC26E1128842 do chị Nguyễn Thị O đứng tên giấy đăng ký xe.

(Vật chứng nêu trên hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-11-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Bảo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều

6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17-12-2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo, Người đại diện ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tựu